

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2019/HSST
Ngày 31-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tô Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2019/ HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2019/HSST-QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/HSST-QĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Triệu Quốc Đ, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 07/13B khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Triệu C (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc R, sinh năm 1940; bị cáo có 03 anh ruột, lớn nhất sinh năm 1955, nhỏ nhất sinh năm 1968; bị cáo có vợ tên La Thị Nh, sinh năm 1971, bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Minh Kh, sinh năm 1979 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Khu vực N, phường Th A, thị xã L M, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Số 80/10 khu phố Đ B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm không rõ và bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm không rõ; bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm không rõ, nhỏ nhất sinh năm không rõ; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1980, bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Ngô Minh T, sinh năm 1976 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Số 10B/1D khu phố Đ A 2, phường B H, thị xã Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn

Văn Ch (đã chết) và bà Ngô Thị D, sinh năm 1936; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Trần Quang Nh, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 427 đường Tr H Đ, khu phố B M 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Quang S, sinh năm 1953 và bà Hà Thị Kim H, sinh năm 1953; bị cáo có 03 em ruột, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1980; bị cáo có vợ tên Đặng Thị Th, sinh năm 1971, bị cáo có 02 con ruột, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1975, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Trần Quang Nh và Ngô Minh T là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng 09 giờ ngày 22/12/2018 Đ, Kh, Nh và T ngồi uống cà phê tại quán “S” tại địa chỉ số C, đường Đ M, khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Trong lúc ngồi uống cà phê và nói chuyện thì Đ, Kh, Nh và T rủ nhau đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Đ, Kh, Nh và T lấy bộ bài tây có sẵn trên bàn rồi chia mỗi người 13 lá bài và binh, mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện Đ, Kh, Nh và T đang đánh bài thắng thua bằng tiền cùng tang vật thu giữ là 01 bộ bài tây 52 lá và 100.000 đồng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

- Triệu Quốc Đ mang theo 1.600.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thắng 600.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trong người 2.100.000 đồng và trên chiếu bạc 100.000 đồng;

- Nguyễn Minh Kh mang theo 900.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thua 300.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trong người 600.000 đồng;

- Trần Quang Nh mang theo 3.000.000 đồng và sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thắng 500.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trong người 3.500.000 đồng.

- Ngô Minh T mang theo 14.800.000 đồng và sử dụng 1.800.000 đồng vào việc đánh bạc. Quá trình chơi thua 800.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ trong người 14.000.000 đồng

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 7.300.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá.

Đối với 13.000.000 đồng của Ngô Minh T, đây là tư vật của bị cáo, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tiền này cho Ngô Minh T.

Đối với Nguyễn Thị Thanh Th, chủ quán cà phê “S” không biết các bị cáo đánh bài thắng thua bằng tiền tại quán cà phê của mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A không đề cập xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Ngô Minh T và Trần Quang Nh phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Ngô Minh T và Trần Quang Nh, mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là tang vật sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 7.300.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về nội dung: Khoảng 09 giờ ngày 22/12/2018 tại quán cà phê “S” tại địa chỉ số C, đường Đ M, khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Trần Quang Nh, Ngô Minh T ngồi uống cà phê rồi rủ nhau đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Đ, Kh, Nh và T lấy bộ bài tây có sẵn trên bàn rồi chia mỗi người 13 lá bài và binh, mỗi ván ăn thua từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện Đ, Kh, Nh và T đang đánh bài thắng thua bằng tiền cùng tang vật thu giữ là 01 bộ bài tây 52 lá và 100.000 đồng nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.300.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành

chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Như vậy, hành vi của các bị cáo Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Trần Quang Nh, Ngô Minh T đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, mỗi ván thắng thua từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng, tổng số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 7.300.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 136/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động.

[8] Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục và cũng như làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét số tiền 7.300.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước và 01 (một) bộ bài tây 52 lá các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 13.000.000 đồng của Ngô Minh T, đây là tư vật của bị cáo, không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tiền này cho Ngô Minh T và đối với Nguyễn Thị Thanh Th, chủ quán cà phê “S” không biết các bị cáo đánh bài thắng thua bằng tiền tại quán cà phê của mình nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[14] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Trần Quang Nh, Ngô Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Triệu Quốc Đ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Kh 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Trần Quang Nh 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
- Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 7.300.000 (bảy triệu ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 01089 ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Triệu Quốc Đ, Nguyễn Minh Kh, Trần Quang Nh, Ngô Minh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (04);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công

